

4. Cần phát buy mọi sáng kiến để tận dụng kết quả và thành tích mà cuộc thi đã đưa đến; dùng cuộc thi tại trường để đẩy mạnh phong trào thi đua 2 tốt, dùng cuộc thi liên trường làm dịp để học sinh trao đổi kinh nghiệm học tập và rèn luyện, sử dụng bài thi của học sinh giỏi được khen thưởng để tuyên truyền và động viên giáo viên, học sinh phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, có kế hoạch cụ thể, lâu dài bồi dưỡng học sinh giỏi được khen thưởng và động viên toàn thể học sinh, toàn trường ra sức học tập, tu dưỡng, lao động...

Đối với học sinh giỏi, trường tốt được khen thưởng cần đề phòng tư tưởng tự kiêu, tự mãn.

Nhận được thông tư này, Bộ đề nghị các Khu, Sở, Ty:

— Phổ biến ngay cho các trường biết và kịp thời chuẩn bị cho học sinh dự cuộc thi có kết quả.

— Nghiên cứu đặt kế hoạch tiến hành cụ thể và chi tiết (chuẩn bị tài chính, kế hoạch tuyên truyền, nghiên cứu thể thức thi chọn học sinh giỏi lớp 4, v.v...)

— Riêng đối với Khu Giáo dục Việt Bắc, Bộ đề nghị Khu có chỉ thị hướng dẫn thêm cho các Ty trong Khu về thể thức thi chọn học sinh giỏi phù hợp với đặc điểm của khu tự trị.

— Riêng về Trường văn hóa dân tộc miền Nam (Mẽ tri), Trường sẽ tổ chức thi trong phạm vi trường.

Vụ Giáo dục phổ thông sẽ có chỉ thị riêng hướng dẫn thêm cách thức áp dụng và thi hành thông tư này (hướng dẫn chấm bài và chọn học sinh khen thưởng, thể thức gửi hồ sơ, báo cáo tổng kết...)

Bộ đề nghị các Khu, Sở, Ty báo cáo thường xuyên cho Bộ (Vụ Giáo dục phổ thông) biết tình hình chuẩn bị và tiến hành cuộc thi trên để Bộ có thể theo dõi và góp ý kiến kịp thời khi cần thiết.

Hà nội, ngày 20 tháng 2 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Thủ trưởng

VÔ THUẦN NHO

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 120 — BYT-TC3 ngày 8-2-1962 sát nhập Trường Dược tá thuộc Cục Phân phối dược phẩm vào Trường Cán bộ y tế trực thuộc Bộ Y tế.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy Bộ Y-tế:

Căn cứ chỉ thị số 2.965-NC ngày 14-10-1960 của Thủ tướng Chính phủ về việc bàn giao Tổng công ty dược phẩm, Công ty thuốc nam thuốc bắc trung ương của Bộ Nội thương sang Bộ Y tế quản lý;

Xét nhu cầu công tác cần thiết;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Huấn luyện và Cục trưởng Cục Phân phối dược phẩm Bộ Y-tế:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Sát nhập Trường Dược tá thuộc Cục Phân phối dược phẩm vào Trường Cán bộ y tế trực thuộc Bộ.

Điều 2. — Trường Cán bộ y tế có nhiệm vụ tiếp nhận Trường Dược tá về mọi mặt: tổ chức biên chế, cán bộ nhân viên, cơ sở và tài sản để tiếp tục đào tạo và bổ túc các loại cán bộ cần thiết cho Ngành Dược theo kế hoạch của Bộ.

Điều 3. — Cục Phân phối dược phẩm, Trường Dược tá và Trường Cán bộ y tế chịu trách nhiệm giao nhận cụ thể và báo cáo kết quả về Bộ.

Điều 4. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 5. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Huấn luyện, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài vụ, Cục trưởng Cục Phân phối dược phẩm Bộ Y tế và Hiệu trưởng Trường Cán bộ y tế, Hiệu trưởng Trường Dược tá chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 8 tháng 2 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thủ trưởng

ĐINH THỊ CẦN

THÔNG TƯ số 03-BYT/TT ngày 10-2-1962

quy định chế độ của cán bộ, công nhân, viên chức hiện công tác trong cơ quan Nhà nước đi điều dưỡng ở các điều dưỡng Lạch tray (Hải phòng), Cửa lò (Nghệ an)

Kính gửi:

Các Bộ và cơ quan ngang Bộ,
Các Ủy ban, Ban, các đoàn thể trung ương, Tổng công đoàn Việt nam,
Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh,
Các Sở, Ty Y tế,
Các bệnh viện trung ương và địa phương,
Các bệnh viện xí nghiệp, công trường.

Để giải quyết nhu cầu cho các cán bộ, công nhân, viên chức bị bệnh kinh niên, mãn tính và các thể bệnh khác sau khi được điều trị tại các bệnh viện

đã hết thời gian cấp tính hay ở cơ quan mà cơ thể bị suy nhược không thể sản xuất, công tác được cần phải điều trị, nghỉ ngơi, bồi dưỡng sức khỏe thêm một thời gian nữa; dựa vào cơ sở hiện có, sau khi đã thỏa thuận với Liên bộ Nội vụ, Lao động, Tài chính và Tổng công đoàn Việt nam,

Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chế độ và thể thức đi điều dưỡng như sau :

I. TIÊU CHUẨN VÀO ĐIỀU DƯỠNG

a) *Được vào điều dưỡng*: tất cả cán bộ, công nhân, viên chức hiện công tác trong các cơ quan nhà nước mà được hưởng chế độ chính sách bảo hiểm xã hội.

b) *Về bệnh tật*: được vào điều dưỡng khi có các thể bệnh:

— Cơ thể suy nhược sau khi bị bệnh cấp tính đã chữa khỏi, cần tiếp tục điều trị, nghỉ ngơi để bồi dưỡng thêm sức khỏe.

— Các bệnh kinh niên, mãn tính sức khỏe bị suy nhược cần điều trị và bồi dưỡng để nâng thêm lên một mức nhất định.

c) *Không nhận vào điều dưỡng* những thể bệnh và các loại bệnh sau đây:

— Những bệnh không thể chữa được hay đã thành cố tật.

— Những thể bệnh tiên lượng quá xấu, triển vọng không thể cứu chữa được.

— Những bệnh tinh thần kinh có lên cơn đập phá hoặc mất trí.

— Những thể bệnh lây đang thời kỳ tiến triển, chưa ổn định.

— Những bệnh bại liệt không đi lại được.

— Những bệnh sau khi đã được điều trị tại các bệnh viện, bệnh xá, cơ quan, xí nghiệp mà chỉ cần nghỉ ngơi bồi dưỡng dưới 1 tháng thì nên giải quyết nghỉ dưỡng ở gia đình hoặc ở cơ quan.

II. CHẾ ĐỘ ĂN UỐNG, BỒI DƯỠNG, THUỐC MEN

a) *Thuốc men*:

Thuốc dự trữ trung bình mỗi ngày cho một bệnh nhân là 0đ60, cơ quan của bệnh nhân trả theo thực chi dùng cho bệnh nhân.

b) *Mức ăn và bồi dưỡng*:

Vấn áp dụng như hiện nay. Khi nào chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội ban hành thì sửa đổi theo quy định của bảo hiểm xã hội.

III. THẺ THỨC GIỚI THIỆU BỆNH NHÂN

a) *Trường hợp bệnh nhân đang điều trị tại bệnh viện*:

Bệnh viện trưởng xét bệnh nhân là cán bộ, công nhân, viên chức hiện công tác trong các cơ quan

nhà nước mà được hưởng chế độ chính sách bảo hiểm xã hội đang điều trị tại bệnh viện còn một trong các loại bệnh quy định ở mục I điểm b cần điều dưỡng thì bệnh viện đề nghị phải kèm đủ giấy tờ như sau:

1. Tóm tắt bệnh án, phiếu điều trị, xét nghiệm, điện quang và kết luận bệnh trạng hiện nay.

2. Giấy đề nghị của cơ quan có bệnh nhân phải nói rõ bậc lương, số tiền lương chính hiện tại và bảo đảm thanh toán các khoản viện phí do Bộ Y tế quy định.

b) *Trường hợp bệnh ở cơ quan, xí nghiệp, nông trường*:

— Cán bộ, công nhân, viên chức bị ốm đau không cần đi bệnh viện chỉ cần điều dưỡng, thì cơ quan, xí nghiệp, nông trường giới thiệu bệnh nhân đến các phòng khám bệnh của các Sở, Ty Y tế hay Hội đồng giám định y khoa xét, nếu đúng tiêu chuẩn bệnh tật thì phải làm đủ thể thức giấy tờ đã quy định trên.

Cả hai trường hợp (a và b) đã làm đủ giấy tờ thì các Sở, Ty Y tế giới thiệu trực tiếp với các cơ sở điều dưỡng trước, đợi khi nào có giấy báo nhận của các điều dưỡng đường mới được gửi bệnh nhân đến.

Ngoài ra có số bệnh nhân thuộc vào trường hợp đặc biệt do Bộ Y tế trực tiếp giới thiệu cũng phải đầy đủ những thể thức như đã quy định trên.

c) *Quy định địa điểm điều dưỡng*:

Căn cứ số giường từng cơ sở, hợp lý tương đối việc đi lại, Bộ quy định như sau:

1. Điều dưỡng đường Lạch tray, Hải phòng:

Thu nhận các bệnh nhân khu Hồng quang, thành phố Hải phòng, Hà nội (kể cả các cơ quan, xí nghiệp), Khu Tự trị Thái Mèo, Khu Tự trị Việt Bắc; các tỉnh Tuyên quang, Lạng sơn, Bắc cạn, Cao bằng, Hà giang, Thái nguyên, Lao cai, Yên bái, Hải ninh, Vĩnh phúc, Bắc giang, Bắc ninh, Sơn tây, Phú thọ, Kiến an, Thái bình, Hải dương, Hưng yên.

2. Điều dưỡng đường Cửa lò, Nghệ an:

Thu nhận các bệnh nhân các tỉnh Hòa bình, Hà đông, Hà nam, Ninh bình, Nam định, Thanh hóa, Nghệ an, Hà tĩnh, Quảng bình và khu vực Vĩnh linh.

Trường hợp nếu điều dưỡng đường Lạch tray hết giường bệnh nhân thuộc các tỉnh quy định trên, thì cơ quan có bệnh nhân liên hệ để đưa bệnh nhân vào điều dưỡng đường Cửa lò, Nghệ an.

Vi hiện nay chúng ta chỉ mới tổ chức được hai cơ sở điều dưỡng dành phải quy định theo địa dư, nhưng có số tỉnh phải đi xa chưa hợp lý lắm.

3. Trong lúc điều dưỡng, nếu bệnh cần phải cấp cứu bệnh cũ tái phát nặng hoặc những bệnh quá khả năng điều trị của cơ sở điều dưỡng thì :

— Bệnh viện Việt—Tiệp có trách nhiệm thu nhận và điều trị những bệnh nhân của điều dưỡng đường Lạch Tray.

— Bệnh viện Vinh có trách nhiệm thu nhận và điều trị những bệnh nhân của điều dưỡng đường Cửa Lò.

Đối với những trường hợp chưa cần đưa đi bệnh viện thì để lại điều dưỡng để điều trị nên tranh thủ sự giúp đỡ của bệnh viện về các mặt chẩn đoán, xét nghiệm, hướng điều trị v.v...

IV. THẺ THỨC THANH TOÁN ĐIỀU DƯỠNG PHÍ

— Khi vào điều dưỡng, bệnh nhân phải nạp tiền ăn đến cuối tháng.

— Phần cơ quan hàng tháng điều dưỡng đường tỉnh theo thực chi (tiền thuốc, bồi dưỡng) báo cho cơ quan, xí nghiệp, nông trường có bệnh nhân biết số nợ để chuyển trả cho tài khoản của các điều dưỡng đường.

V. BỆNH NHÂN RA VIỆN

Thời gian điều dưỡng và xuất viện tùy thuộc bác, y sĩ hoặc Hội đồng giám định y khoa ấn định khi giới thiệu bệnh nhân đến điều dưỡng; nếu trường hợp phải kéo dài thời gian phải được Hội đồng giám định y khoa quyết định phương hướng giải quyết.

Khi bệnh nhân ra Viện phải có nhận xét về sức khỏe, bệnh trạng, v.v... gửi về cơ quan bệnh nhân đã theo dõi.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 1 tháng 3 năm 1962. Những điều khoản quy định về điều dưỡng trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà-nội, ngày 10 tháng 2 năm 1962

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ PHẠM NGỌC THẠCH

QUYẾT ĐỊNH số 143-BYT/QĐ ngày 11-2-1962 về việc tách xí nghiệp dược phẩm thành ba xí nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Y tế ;

Căn cứ nghị định số 1.450-NĐ ngày 14-11-1956 của Bộ Y tế chuyển xưởng bào chế trung ương thành xí nghiệp dược phẩm và nghị định số 682-BYT-NĐ ngày 7-9-1959 về việc quy định nhiệm vụ và chức năng tổ chức xí nghiệp dược phẩm ;

Xét nhu cầu công tác cần thiết ;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Dược chính và sản xuất Bộ Y tế ;

Đã có sự thống nhất ý kiến của Bộ Lao động tại công văn số 139-LĐ/NC ngày 30-1-1962.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Tách xí nghiệp dược phẩm I thành 3 xí nghiệp trực thuộc Bộ như sau :

1. Xí nghiệp dược phẩm I : Có nhiệm vụ sản xuất các loại thuốc ống, thuốc nước và thuốc viên.

2. Xí nghiệp dược phẩm 3 (Hải phòng) : có nhiệm vụ sản xuất các loại thuốc cao, đơn, hoàn tán và thuốc nước đông dược.

3. Xí nghiệp Hóa dược, thủy tinh : có nhiệm vụ sản xuất các loại hóa dược và dụng cụ thủy tinh như : tuyp, chai, lọ, v.v...

Điều 2. — Nhiệm vụ và tổ chức của từng xí nghiệp tạm thời căn cứ vào đề án tách xí nghiệp đã được Bộ thông qua để thi hành.

Điều 3. — Nhiệm vụ chi tiết, tổ chức cụ thể của từng xí nghiệp sẽ do một văn bản khác của Bộ quy định sau.

Điều 4. — Những điểm quy định về nhiệm vụ và tổ chức của xí nghiệp dược phẩm trước đây tại các nghị định số 1.450-NĐ ngày 14-1-1956 và nghị định số 682-BYT/NĐ ngày 7-9-1959 trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Dược chính và sản xuất Bộ Y tế và ông Giám đốc xí nghiệp dược phẩm I chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 11 tháng 2 năm 1962

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ PHẠM NGỌC THẠCH